TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày: 05- 3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Đức Quang

2. Bà Đàm Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Văn Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Thái V; sinh ngày: 15/3/1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường Thoại Ngọc H, phường Phú T, quận Tân P, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: đường Thoại Ngọc H, phường Phú T, quận Tân P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T (chết) và bà: Trần Thị T (chết); tiền sự: Không; tiền án: Ngày 08/7/2009, bị Toà án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 196/2009/HSST, chấp hành án đến ngày 16/10/2009 hết án tha, chấp hành xong án phí vào tháng 9/2011. Ngày 09/9/2011, bị Toà án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 211/2011/HSST. Ngày 27/10/2011, bị Toà án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt với Bản án số 211/2011/HSST ngày 09/9/2011 của Toà án nhân dân quận Tân Phú buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 03

năm tù, theo Bản án số 297/2011/HSST, bị cáo chấp hành án đến ngày 19/6/2014 hết án tha và chấp hành xong án phí vào tháng 4/2012. Ngày 07/8/2015, bị Toà án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 207/2015/HSST, chấp hành án đến ngày 15/11/2018 hết án tha và chấp hành xong án phí ngày 22/01/2016. Ngày 06/4/2020, bị Toà án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 31/2020/HSST, chấp hành án đến ngày 28/9/2023 hết án tha; nhân thân: Ngày 26/3/1998, bị Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi "Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân". Xác minh tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6, vào ngày 26/3/1998 không có lưu trữ thông tin về việc bắt giữ đối tượng tên Trần Thái V; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 10.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Diệu H, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ K, phường Phú B, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thái V nảy sinh ý định đi trộm cắp xe gắn máy của người khác. Ngày 19/11/2023, bị cáo V đi bộ lòng vòng qua nhiều tuyến đường tìm cơ hội chiếm đoạt tài sản. Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi đến trước nhà số Trần Minh Q, Phường K, Quận K, bị cáo phát hiện chiếc xe môtô hiệu Honda AirBlade, mang biển số: 59C1-743.xx của anh Nguyễn Diệu H để bên hông nhà số Trần Minh Q, Phường K, Quận K, không có người trông coi. Bị cáo V đi bộ lại gần chiếc xe, kiểm tra thấy xe không khóa cổ, bị cáo dùng hai tay đẩy bộ xe môtô đi ra hướng đường Điện Biên P, sau đó dẫn bộ xe đến gửi tại bãi giữ xe, địa chỉ: Lô B - Chung cư Lý Thái T, Phường A, Quận C, rồi đi bộ về nhà. Đến sáng ngày 20/11/2023, bị cáo V đi bộ đến bãi xe lấy xe môtô đã chiếm đoạt rồi đẩy bộ ra đường lớn thì gặp một người đàn ông chạy xe ôm kêu đẩy xe về nhà, tại số: Thoại Ngọc H, phường Phú T, quận Tân P, cất giấu. Trên đường đi, bị cáo đã tháo biển số 59C1-743.xx ném xuống lề đường, trước nhà số: Nguyễn Thị N, Phường I, quận Tân B. Chiều ngày 21/11/2023, bị cáo V đang ngồi trước địa chỉ Lý Thái T, Phường A, Quận C, thì bị Tổ tuần tra Công an Quận 3 kiểm tra hành chính, phát hiện trong người của bị cáo V có 01 bộ dụng cụ bẻ khóa (bộ đoản). Qua đấu tranh, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp xe môtô trên địa bàn Quận K. Công an Phường 1, Quận 3 bàn giao bị cáo V cho Công an Phường 10, Quận

10 lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Thái V.

Tại kết luận định giá tài sản số 4634/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự Quận 10, kết luận: Chiếc xe môtô hai bánh hiệu honda AirBlade, biển số: 59C1-743.xx, có giá trị là 18.500.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, bị cáo Trần Thái V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung ghi hình của camera tại nhà Trần Minh Q, Phường K, Quận K.

Vật chứng vụ án:

- 01 bộ dụng cụ bẻ khóa (bộ đoản); 01 áo thun đen dài tay, 01 quần Jean dài màu xanh – là công cụ phạm tội và trang phục của bị cáo Trần Thái V mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 có Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, chờ xử lý.

- Một chiếc xe môtô hiệu honda AirBlade, không có biển số; số khung: RLHJF6305FZ124769, số máy: JF63E1478863. Qua xác minh, xe do ông Đoàn Ngọc Minh K - địa chỉ: Thích Quảng Đ, Phường E, quận Phú N, đứng tên đăng ký xe. Ngày 17/9/2022, ông K ký hợp đồng công chứng uỷ quyền định đoạt chiếc xe cho anh Nguyễn Diệu H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Diệu H.

Về dân sự: Anh Nguyễn Diệu H không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSQ10 ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Trần Thái V về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm b, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Trần Thái V từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng và đề nghị xử lý vật chứng.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Thái V đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi lấy trộm chiếc xe môtô hai bánh hiệu honda AirBlade, biển số: 59C1-743.xx, có giá trị là 18.500.000 đồng. Bị cáo đã tái phạm nguy hiểm chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội, ngoài ra bị cáo đã thực hiện 05 lần trở lên cùng một tội mặc dù các lần trước đó đã bị kết án nhưng chưa được

xoá án tích và lấy kết quả của các lần phạm tội làm nguồn sống chính. Do vậy, bị cáo Trần Thái V bị truy tố và xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương. Ngoài ra áp dụng khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bổ sung bị cáo một số tiền nộp ngân sách nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho bị hại nên thiệt hại không lớn. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không có gì để giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ dụng cụ bẻ khóa (bộ đoản). Xét thấy đây là công cụ bị cáo sử dụng để phạm tội nhưng không có giá trị nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu huỷ.

Đối với 01 áo thun đen dài tay, 01 quần Jean dài màu xanh – là trang phục của bị cáo Trần Thái V mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy đây là tài sản không liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị và bị cáo không đồng ý nhận lại nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu huỷ.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b, g khoản 2, 5 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thái V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Thái V 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Thái V 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu và tiêu hủy đối với 01 bộ dụng cụ bẻ khóa (bộ đoản); 01 áo thun đen dài tay, 01 quần Jean dài màu xanh.

(Tình trạng vật chứng: Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/01/2024 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

Buộc bị cáo Trần Thái V chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án;

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo có mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Quyết